

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

KẾT QUẢ 03 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Qua 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Khánh Hòa đã đạt được những kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 42-NQ/TW

1. Đối với mục tiêu xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương: Qua rà soát, kết quả đánh giá hiện trạng của Khánh Hòa đến hết năm 2024 theo tiêu chuẩn thành phố trực thuộc Trung ương (quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội) như sau:

(1) Tiêu chí về Quy mô dân số (hiện trạng: 1.531.703 người¹; tiêu chuẩn: 1.000.000 người) và Diện tích tự nhiên (hiện trạng: 5.200km²; tiêu chuẩn: 1.500km²): Đạt so với tiêu chuẩn.

(2) Tiêu chí về đơn vị hành chính trực thuộc:

- Số đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc (hiện trạng: 09 đơn vị; tiêu chuẩn: 09 đơn vị): Đạt so với tiêu chuẩn.

- Tỷ lệ số quận, thị xã, thành phố trên tổng số đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc (hiện trạng: 02 thành phố, 01 thị xã; tiêu chuẩn: quận, thị xã, thành phố chiếm 6/9 đơn vị hành chính, trong đó có 02 quận): Chưa đạt so với tiêu chuẩn.

(3) Đối với tiêu chí đã được công nhận là đô thị loại I: Chưa đạt so với tiêu chuẩn (hiện trạng: 74,09 điểm; tiêu chuẩn: tối thiểu 75 điểm). Trong đó, có một số chỉ tiêu chưa đạt điểm tối thiểu như:

+ Tỷ lệ tăng dân số (hiện trạng: 0,69%; tiêu chuẩn: tối thiểu 1,6%).

+ Mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị đối với khu vực nội thành, nội thị, thị trấn (hiện trạng: 3.063 người/km²; tiêu chuẩn: 10.000 người/km²).

+ Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng (hiện trạng: 04%; tiêu chuẩn: tối thiểu 15%).

+ Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật (hiện trạng: 6,23%; tiêu chuẩn: tối thiểu 30%)...

(4) Đối với tiêu chí trình độ phát triển kinh tế - xã hội:

¹ Nguồn cung cấp của Công an tỉnh tại Công văn số 1194/CAT-PCSQLHC ngày 10/02/2025.

- Có 04 chỉ tiêu đạt so với tiêu chuẩn, gồm:

+ Cân đối thu chi ngân sách.

+ Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 03 năm gần nhất (hiện trạng: cao hơn bình quân cả nước²; tiêu chuẩn: đạt bình quân cả nước).

+ Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trung bình 03 năm gần nhất (hiện trạng: thấp hơn bình quân cả nước³; tiêu chuẩn: đạt bình quân cả nước).

+ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thành, nội thị, thị trấn, quận và phường (hiện trạng: 90%; tiêu chuẩn: 90%).

- Có 02 chỉ tiêu chưa đạt so với tiêu chuẩn, gồm:

+ Thu nhập bình quân đầu người/tháng so với trung bình cả nước (hiện trạng: bằng 0,81 lần⁴; tiêu chuẩn: 1,75 lần).

+ Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế (hiện trạng: 89,3%; tiêu chuẩn: 90%).

2. Đối với các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu:

Đến hết năm 2024, có 08/14 chỉ tiêu đã đạt và vượt so với mục tiêu đề ra đến năm 2025 theo Nghị quyết số 09-NQ/TW và Nghị quyết số 42/NQ-CP/NQCP, bao gồm:

(1) Tăng trưởng GRDP giai đoạn 2021-2024 đạt 8,1%/năm (mục tiêu Nghị quyết: giai đoạn 2021-2025 đạt 7,1%/năm).

(2) Tăng trưởng năng suất lao động giai đoạn 2021-2024 đạt 6,9%/năm (mục tiêu Nghị quyết: giai đoạn 2021-2025 đạt 6,1%/năm).

(3) Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm giai đoạn 2021-2024 đạt 1,83%/năm (mục tiêu Nghị quyết: giai đoạn 2021-2025 đạt 1 - 1,5%/năm).

(4) Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp năm 2024 đạt 78% (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 77,97%).

(5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2024 đạt 85% (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 85%), trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31% (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 31%).

(6) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch năm 2024 đạt 79,2% (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 70%); tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 70%).

(7) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom năm 2024 đạt 93% (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 90%)

² Tỉnh Khánh Hòa: năm 2022: 18,89%; năm 2023: 10,17%; năm 2024: 10,16%. Cả nước: năm 2022: 8,1%; năm 2023: 5%; năm 2024: 7,09%.

³ Tỉnh Khánh Hòa: năm 2022: 3,2%; năm 2023: 2,11%; năm 2024: 1,26%. Cả nước: năm 2022: 4,03%; năm 2023: 2,93%; năm 2024: 1,9%.

⁴ Số liệu năm 2023: tỉnh Khánh Hòa đạt 4.024 nghìn đồng/người/tháng; cả nước đạt 4.960 nghìn đồng/người/tháng. Tổng cục Thống kê chưa công bố số liệu năm 2024.

(8) Tỷ lệ xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải năm 2024 đạt 85% (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 80%).

Còn lại có 06/14 chỉ tiêu đang tiếp tục phấn đấu để hoàn thành mục tiêu đề ra đến năm 2025, bao gồm:

(1) Tổng thu ngân sách giai đoạn 2021 - 2024 đạt 69.006 tỷ đồng, tăng bình quân 10,3%/năm; trong đó thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao (mục tiêu Nghị quyết: thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao).

(2) Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2024 đạt 277,5 nghìn tỷ đồng (mục tiêu Nghị quyết: giai đoạn 2021-2025 đạt 354 nghìn tỉ đồng), tăng bình quân 12,2%/năm.

(3) GRDP bình quân đầu người năm 2024 đạt 101,45 triệu đồng/người (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 104 triệu đồng/người).

(4) Tỷ lệ đô thị hóa đến cuối năm 2024 đạt 64% (mục tiêu Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 65%).

(5) Đến hết năm 2024, toàn tỉnh có 78,9% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (mục tiêu theo Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 81,5%), 35,6% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (mục tiêu theo Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 40,2%), 2,2% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (mục tiêu theo Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 10,9%).

(6) Tỷ lệ che phủ rừng năm 2024 đạt 45,94% (mục tiêu theo Nghị quyết: đến năm 2025 đạt 46,5%).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành đô thị trực thuộc Trung ương

Việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/TW đã được các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; qua đó nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của Nghị quyết đối với sự phát triển của tỉnh Khánh Hòa, cũng như khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước; hiểu rõ mục đích, nội dung, tư tưởng chỉ đạo, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa; nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc.

Trên cơ sở đó, toàn đảng, toàn quân, toàn dân xác định rõ mục tiêu đổi mới tư duy phát triển; đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động, xác định nhiệm vụ xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh không chỉ là của riêng Khánh Hòa mà còn của vùng Duyên hải

Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước. Mỗi cán bộ, đảng viên và người dân được khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo, phát huy truyền thống cách mạng, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phát triển; tất cả hướng đến mục tiêu chung đó là xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Tỉnh đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 29/3/2023). Trong đó, không gian đô thị được điều chỉnh hợp lý, phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương với thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân, thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics, huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp; huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng và 03 khu vực trọng điểm, động lực phát triển là Khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang và khu vực vịnh Cam Ranh.

Bên cạnh đó, tỉnh đã hoàn thành công tác lập, phê duyệt các quy hoạch quan trọng, gồm: Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040; Quy hoạch chung đô thị mới Cam Lâm đến năm 2045; Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Cam Ranh đến năm 2045; Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Diên Khánh đến năm 2040; Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ phủ kín các quy hoạch phân khu; điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, trong đó ưu tiên hoàn thành trước các phân khu tiềm năng, có thể triển khai sớm các dự án trọng điểm⁵.

3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh trên nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, tuần hoàn

a) Tốc độ tăng trưởng; chất lượng tăng trưởng:

Trên cơ sở triển khai đồng bộ hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 09-NQ/TW, kinh tế của tỉnh từng bước phục hồi và tăng trưởng trở lại sau khi chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. GRDP của tỉnh giai đoạn 2021 - 2024 tăng trưởng bình quân 8,1%/năm; trong đó GRDP năm 2022 tăng

⁵ Đến nay, đã có 05/21 quy hoạch phân khu tại Khu kinh tế Vân Phong, 03/07 quy hoạch phân khu tại huyện Cam Lâm, 02/10 quy hoạch phân khu tại thành phố Cam Ranh và 06/25 quy hoạch phân khu tại thành phố Nha Trang được phê duyệt

18,9% (cao nhất cả nước), năm 2023 tăng 10,17% (đứng thứ 4 cả nước), năm 2024 tăng 10,16%, xếp thứ 7 cả nước.

Quy mô nền kinh tế của tỉnh từng bước được tăng lên, năm 2024, GRDP (giá hiện hành) của tỉnh đạt 128,7 nghìn tỷ đồng, tăng gấp 1,6 lần so với năm 2021, xếp thứ 27 cả nước. GRDP bình quân đầu người năm 2024 đạt 101,45 triệu đồng/người, tăng gấp 1,6 lần so với năm 2021. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch sang khu vực dịch vụ và công nghiệp - xây dựng, giảm tỷ trọng nông - lâm - thủy sản; đến năm 2024, khu vực nông - lâm - thủy sản đóng góp 10,7% GRDP theo ngành kinh tế và khu vực dịch vụ, công nghiệp - xây dựng đóng góp 89,3% GRDP theo ngành kinh tế⁶. Giai đoạn 2021 - 2024, tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) trong GRDP bình quân đạt 45,81%/năm; năng suất lao động (giá so sánh) bình quân tăng 6,97%/năm. Kinh tế số có sự phát triển, đóng góp tăng trưởng kinh tế của tỉnh từ 7,26% vào năm 2021 và tăng lên 7,42% trong năm 2023.

Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2024 đạt khoảng 277,5 nghìn tỷ đồng, tốc độ tăng 12,2%/năm. Tỷ lệ huy động vốn đầu tư phát triển đạt 67,2% so với GRDP hàng năm của tỉnh, trong đó khu vực ngoài nhà nước chiếm tỷ trọng cao nhất với 55,8%; khu vực Nhà nước chiếm tỷ trọng 23,5% và khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài chiếm tỷ trọng 20,7% tổng vốn đầu tư phát triển toàn tỉnh.

b) Phát triển các ngành lĩnh vực:

- Ngành công nghiệp giữ vai trò động lực chính cho tăng trưởng kinh tế, với tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2024 đạt 10,5%/năm. Chỉ số sản xuất công nghiệp giai đoạn 2021 - 2024 tăng bình quân 13,9%/năm, trong đó chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng bình quân 4%/năm. Một số ngành công nghiệp có sự phát triển và chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu công nghiệp trên địa bàn tỉnh như sản xuất vật liệu xây dựng; chế biến nông, lâm, sản và thực phẩm; cơ khí chế tạo, đóng tàu; sản xuất năng lượng. Toàn tỉnh có khoảng 25% doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu như dệt may, da giày, sợi, phụ liệu may, phụ kiện cho việc đóng tàu, thủy sản chế biến, cà phê đã chế biến, đá granite, sản phẩm chế biến từ yến sào, thuốc lá, rong nho, bia, đường...

Hạ tầng công nghiệp được quan tâm đầu tư, phát triển. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 Khu công nghiệp (KCN Suối Dầu và KCN Ninh Thủy) với tổng diện tích 344,6 ha, diện tích đã cho thuê 172 ha, tỷ lệ lấp đầy khoảng 72%, thu hút được 88 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 12.887 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho 13.654 lao động. Ngoài ra, có 01 KCN đã được Thủ tướng Chính

⁶ Năm 2021, khu vực nông - lâm - thủy sản đóng góp 14,2% GRDP theo ngành kinh tế và khu vực dịch vụ, công nghiệp - xây dựng đóng góp 85,8% GRDP theo ngành kinh tế.

phủ chấp thuận chủ trương đầu tư (KCN Dốc Đá Trắng⁷) và 04 KCN đang kêu gọi đầu tư⁸; 03 CCN đã thành lập chưa đi vào hoạt động, với tổng diện tích 100 ha⁹; còn lại 05 CCN chưa thành lập với tổng diện tích 196,81 ha¹⁰.

- Ngành dịch vụ tiếp tục phát triển mạnh mẽ với chất lượng ngày càng nâng cao và sản phẩm ngày càng đa dạng. Tỉnh tập trung mở rộng các lĩnh vực trọng điểm như thông tin truyền thông, tài chính, ngân hàng, hàng không... Đồng thời, các dịch vụ hiện đại như thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, ngân hàng số, giáo dục đào tạo trực tuyến được ứng dụng rộng rãi, góp phần nâng cao trải nghiệm và tiện ích cho người dân. Thị trường hàng hóa duy trì sự ổn định, giá cả tương đối cân đối, đảm bảo cung - cầu các mặt hàng thiết yếu. Hàng hóa phong phú, đa dạng về chủng loại, mẫu mã và chất lượng, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng. Giai đoạn 2021 - 2024, ngành dịch vụ đạt mức tăng trưởng GRDP trung bình 7,2%/năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng trung bình 14,9%/năm; doanh thu vận tải, kho bãi và các dịch vụ hỗ trợ tăng 17,7%/năm. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trong cùng giai đoạn đạt 6,7 tỷ USD, tăng trưởng trung bình 11%/năm.

Thị trường xuất khẩu tiếp tục mở rộng với hơn 130 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó Mỹ, Nhật Bản, Singapore, Anh, Hàn Quốc và Đài Loan (Trung Quốc) chiếm hơn 60% tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn tỉnh.

Du lịch tiếp tục khẳng định vai trò là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, với sự phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch COVID-19. Thị trường khách quốc tế ngày càng mở rộng và đa dạng, thu hút du khách từ Hàn Quốc, Trung Quốc, Nga, Thái Lan, Ấn Độ... Tỉnh định hướng phát triển du lịch bền vững, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đồng thời đẩy mạnh đầu tư vào mô hình du lịch cộng đồng nhằm mang lại trải nghiệm chân thực và gắn kết hơn với văn hóa địa phương. Giai đoạn 2021 - 2024, tổng doanh thu du lịch đạt 103,5 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng trung bình 79,8%/năm; khách quốc tế đạt 7,4 triệu lượt, với tốc độ tăng trưởng trung bình 81,7%/năm, khẳng định sức hút ngày càng lớn của tỉnh trên bản đồ du lịch quốc tế.

- Ngành nông nghiệp phát triển theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng thương hiệu nông sản Khánh Hòa. Đến nay, toàn tỉnh đã xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng nông, lâm, thủy sản an toàn với 09 chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn theo VietGAP. Đến nay, tổng diện tích cây ăn quả trên địa bàn đạt 17.732,32 ha, đã hình thành các vùng cây ăn quả tập trung chuyên canh có giá trị kinh tế như cây sầu riêng tại huyện Khánh Sơn, cây bưởi da xanh tại huyện Khánh Vĩnh, cây xoài tại huyện Cam Lâm, cấp 41 mã số vùng

⁷ Hiện nhà đầu tư đang triển khai thủ tục đầu tư xây dựng (dự kiến quý II/2025 sẽ khởi công giai đoạn 1 với quy mô 70 ha).

⁸ KCN Nam Cam Ranh, KCN Ninh Xuân, KCN Ninh Sơn, KCN Ninh Diêm.

⁹ CCN Ninh Xuân, CCN Diên Thọ và CCN Diên Thọ giai đoạn 2.

¹⁰ CCN: Trảng É 3, Cam Thành Nam, Sơn Bình, Khánh Bình, Cam Thịnh Đông.

trồng với diện tích 4.436,9 ha phục vụ xuất khẩu. Toàn tỉnh có 305 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, trong đó có khoảng 70% cơ sở ứng dụng công nghệ trong chăn nuôi trang trại, với 80% tổng đàn lợn, 40% tổng đàn gà nằm trong chuỗi liên kết giữa cơ sở chăn nuôi với các công ty FDI¹¹. Tính đến thời điểm hiện nay, tỉnh đã đánh giá, phân hạng và cấp giấy chứng nhận cho 275 sản phẩm OCOP từ 3 đến 5 sao¹², với tổng cộng 138 chủ thể¹³. Toàn tỉnh hiện có 4.766 cơ sở sản xuất kinh doanh về ngành nghề nông thôn¹⁴, tạo việc làm thường xuyên cho 33.877 lao động; có 06 nghề truyền thống, 04 làng nghề và 01 làng nghề truyền thống.

- Kinh tế biển từng bước thay đổi về cơ cấu ngành, nghề theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển du lịch biển, đảo chất lượng cao và các đô thị biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo; khai thác hiệu quả và bền vững tài nguyên biển, đảo.

Chú trọng phát triển chuỗi liên kết tiêu thụ thủy sản; theo đó đã thành lập 06 tổ liên kết, 06 hợp tác xã nuôi trồng thủy sản, 05 tổ hợp tác/tổ hội nghề nghiệp để liên kết với doanh nghiệp tìm đầu ra và các thị trường mới cho sản phẩm nuôi trồng. Năng lực chế biến, tạo sản phẩm có giá trị tăng cao; hiện trên địa bàn tỉnh có 149 cơ sở sản xuất chế biến thủy sản tiêu thụ nội địa và 57 cơ sở sản xuất, chế biến thủy sản xuất khẩu. Kim ngạch xuất khẩu thủy sản chiếm khoảng 44,8% giá trị xuất khẩu của tỉnh, đưa Khánh Hòa trở thành một trong 05 tỉnh xuất khẩu thủy sản mạnh trong cả nước. Các sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Khánh Hòa đã có mặt trên thị trường 64 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Tăng cường ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ số trong đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy sản, chú trọng phát triển lồng nuôi bằng vật liệu nhựa HDPE, máy đo môi trường tự động, máy cho ăn tự động, vệ sinh đầu dò tự động, hệ thống camera giám sát trong lồng nuôi; ứng dụng công nghệ “sông trong ao”, Semi-Biofloc trong nuôi tôm thẻ chân trắng ba giai đoạn.

Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không được quan tâm đầu tư phát triển. Cơ sở hạ tầng hậu cần nghề cá từng bước được đầu tư hiện đại với 05 cảng cá (gồm 01 cảng cá loại II¹⁵, 04 cảng cá loại III¹⁶) tiếp nhận hơn 54.000 lượt tàu cập cảng/năm với tổng khối lượng hàng hóa đạt 92.000 tấn/năm và 01 khu neo đậu tránh trú bão (Ninh Hải) đảm bảo cho 1.200 lượt tàu/năm vào cập cảng. Toàn tỉnh có 17 bến cảng biển và 01 khu chuyển tải dầu; trong đó, bến cảng tổng hợp Bắc Vân Phong tiếp nhận tàu có tải trọng 70.000 DWT, bến Cảng tổng hợp Nam Vân Phong tiếp nhận tàu có tải trọng 50.000 DWT, cùng với một số cảng chuyên dùng phục vụ hàng rời phục vụ cho khu công nghiệp, nhà máy đóng tàu, vận tải hàng hóa; sản lượng thông qua các cảng biển hàng năm đạt hơn

¹¹ Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam, Công ty CJ Việt Nam, Công ty Emivest Việt Nam,...

¹² Cụ thể: 01 sản phẩm đạt 5 sao, 44 sản phẩm đạt 04 sao, 230 sản phẩm 3 sao.

¹³ 25 hợp tác xã, 59 doanh nghiệp, 40 hộ kinh doanh/cơ sở sản xuất, còn lại là các tổ hợp tác.

¹⁴ trong đó có 377 doanh nghiệp, 16 hợp tác xã, 10 tổ hợp tác và 4.363 hộ tham gia ngành nghề nông thôn.

¹⁵ Cảng cá Hòn Rỏi.

¹⁶ Cảng cá Vĩnh Lương, cảng cá Đá Bạc, cảng cá Đại Lãnh và cảng cá Quảng Hội.

9,1 triệu tấn với hơn 5.400 lượt tàu. Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh đã từng bước được nâng cấp, mở rộng theo hướng hiện đại, với công suất 2,5 triệu hành khách/năm và 50.000 tấn hàng hóa/năm.

Hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, cơ khí chính xác, nhà máy lọc dầu, tổ hợp hóa dầu, Nhà máy sản xuất Hydro xanh và pin nhiên liệu mới tại Khu kinh tế Vân Phong, các dự án đầu tư cảng biển, khu đô thị ven biển¹⁷... được đẩy mạnh triển khai. Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao được chú trọng phát triển, với cơ sở hạ tầng được đầu tư theo chiều sâu, quy mô lớn¹⁸, các sản phẩm du lịch được phát triển đa dạng, mang tính đặc trưng, phù hợp với từng khu vực¹⁹.

Đề án thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương được triển khai xây dựng, với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đảm bảo phát triển lưỡng dụng hai nhiệm vụ, đó là phát triển kinh tế đại dương bền vững và đảm bảo quốc phòng an ninh thông qua thực hiện hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới sáng tạo về công nghệ đại dương.

c) Quản lý tài chính, ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách giai đoạn 2021 - 2024 đạt 69.006 tỷ đồng, tăng bình quân 10,3%/năm. Thu ngân sách hàng năm đảm bảo đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao, đáp ứng kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, công tác phòng chống dịch bệnh, thực hiện chính sách an sinh xã hội, cải cách tiền lương và các nhiệm vụ cấp thiết khác; trong đó thu ngân sách năm 2024 đạt 20.443,2 tỷ đồng, tăng gần 1,5 lần so với năm 2021, tiếp tục duy trì là một trong 18 tỉnh đóng góp ngân sách cho Trung ương.

Tổng chi ngân sách giai đoạn 2022 - 2024 đạt 42.858 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 18,1%/năm. Tỷ trọng chi ngân sách đảm bảo mục tiêu tăng dần tỷ trọng chi đầu tư (từ 30,7% trong năm 2022 tăng lên 52,9% trong năm 2024), giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên (từ 69,3% trong năm 2022 giảm xuống 47,1% trong năm 2024) theo Nghị quyết số 23/2021/QH15 của Quốc hội.

Mức dư nợ đảm bảo trong phạm vi hạn mức vay nợ của ngân sách địa phương theo quy định. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội, tỉnh Khánh Hòa được phép vay nợ tối đa 60% số thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp là 9.467,1 tỷ đồng. Tổng dư nợ vay của tỉnh (tính đến

¹⁷ Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng, Khu đô thị ven vịnh Cam Ranh.

¹⁸ Toàn tỉnh có 1.181 cơ sở lưu trú du lịch với 65.000 phòng; trong đó số lượng phòng của khách sạn 4-5 sao chiếm đến 40%. Các khu, điểm du lịch, quần thể phức hợp nghỉ dưỡng - nghệ thuật - giải trí ven biển được đầu tư, đưa vào hoạt động với quy mô lớn, đẳng cấp (điển hình Vega City và VinWonders Nha Trang), nâng tầm vị thế du lịch Nha Trang - Khánh Hòa.

¹⁹ Khu vực Vịnh Nha Trang phát triển du lịch nghỉ dưỡng kết hợp vui chơi giải trí thể thao biển, sản phẩm du lịch đêm; Khu vực vịnh Cam Ranh phát triển du lịch nghỉ dưỡng biển hiện đại cao cấp kết hợp với các sản phẩm du lịch chuyên đề mang tính trải nghiệm, có giá trị cao, hướng tới các thị trường khách có chi tiêu cao, thời gian lưu trú dài ngày; Khu vực vịnh Vân Phong thu hút đầu tư du lịch sinh thái đi kèm với các sản phẩm du lịch như sinh thái biển đảo, nghỉ dưỡng cao cấp, tham quan trải nghiệm gắn liền với thiên nhiên, hệ sinh thái đa dạng.

thời điểm 31/12/2024) là 412,7 tỷ đồng, dự kiến tổng dư nợ vay tại thời điểm ngày 31/12/2025 là 366,4 tỷ đồng; trong phạm vi hạn mức vay nợ theo quy định.

d) Phát triển Khu kinh tế Vân Phong

Giai đoạn từ năm 2021 đến nay, Khu kinh tế Vân Phong đã thu hút mới được 22 dự án và điều chỉnh tăng vốn cho 29 dự án với tổng vốn đăng ký 36.985 tỷ đồng; đóng góp thu ngân sách đạt khoảng 8.703 tỷ đồng, chiếm khoảng 18% của tỉnh; giải quyết việc làm ổn định cho khoảng 8.500 lao động.

Lũy kế số dự án đầu tư ngoài ngân sách còn hiệu lực tại Khu kinh tế Vân Phong đến nay là 152 dự án đầu tư (128 dự án trong nước và 24 dự án có vốn ĐTNN) với tổng vốn đăng ký khoảng 5,4 tỷ USD, vốn thực hiện là 3,27 tỷ USD đạt 60,1% vốn đăng ký; trong đó có 108 dự án đã đi vào hoạt động; một số dự án quy mô lớn và đóng góp tích cực đối với tăng trưởng kinh tế của toàn tỉnh như: Dự án Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1 (tổng vốn khoảng 2,58 tỷ USD; dự án đã hoàn thành và đi vào vận hành với tổng công suất 1.320MW, cung cấp thêm 8,5 tỷ kWh/năm, chiếm khoảng 3% tổng sản lượng điện năng toàn quốc); Dự án Bến cảng tổng hợp Bắc Vân Phong (công suất tiếp nhận tàu đến 100.000 DWT) và Dự án Bến cảng tổng hợp Nam Vân Phong (công suất tiếp nhận tàu đến 70.000 DWT) (02 dự án đã đi vào hoạt động); Dự án Khu du lịch Dốc Lết (tổng vốn đầu tư 1.000 tỷ đồng; dự án đã hoàn thành xây dựng và đi vào hoạt động giai đoạn 1 vào đầu năm 2024); Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Dốc Đá Trắng (tổng vốn đầu tư 1.807 tỷ đồng; dự kiến quý II/2025 sẽ khởi công xây dựng).

Theo Đồ án điều chỉnh quy hoạch Khu kinh tế Vân Phong được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, khu vực Bắc Vân Phong được quy hoạch phát triển trở thành đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế, trung tâm kinh tế biển hiện đại, cảng trung chuyển quốc tế, cảng du lịch quốc tế, các công trình dịch vụ hậu cần cảng, công nghiệp; khu vực Nam Vân Phong được quy hoạch phát triển trở thành trung tâm công nghiệp, trọng tâm với các ngành công nghiệp năng lượng sạch, công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, chế biến dầu khí, cơ khí chính xác, điện tử; phát triển cảng container, khu dịch vụ hậu cần cảng (logistic). Theo đó, tỉnh đã tích cực đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch phân khu làm cơ sở để thu hút các dự án đầu tư theo quy định; hiện nay có 05/20 quy hoạch phân khu được phê duyệt là phân khu 03, 08, 01, 02 và KCN Dốc Đá Trắng. Tỉnh đã ban hành danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư vào phân khu 03 và 08. Đến nay, có 03 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 70.000 tỷ đồng đã được nhà đầu tư nộp hồ sơ để triển khai thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư gồm: Khu đô thị mới cao cấp Tu Bông (tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 39.000 tỷ đồng); Khu đô thị mới cao cấp Đàm Môn (tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 25.000 tỷ đồng) thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ (Bộ Tài chính đang triển khai lấy ý kiến thẩm định lần 3); Khu đô thị mới cao cấp Cổ Mã (tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 5.900 tỷ đồng) được Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư ngày 27/5/2024, đã thực hiện công tác lựa

chọn nhà đầu tư ngày 23/12/2024, công khai kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án trên mạng đấu thầu quốc gia.

Trong thời gian tới, sau khi các quy hoạch còn lại được phê duyệt, Tỉnh sẽ tiếp tục rà soát, phê duyệt danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, nhất là các ngành, nghề ưu tiên thu hút theo Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội, gồm: khu đô thị, du lịch; các dự án công nghiệp thuộc lĩnh vực công nghiệp năng lượng sạch, công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, cơ khí chính xác, chế biến dầu khí, điện tử; cảng tổng hợp, cảng chuyên dùng, khu dịch vụ hậu cần cảng và khu phi thuế quan...

Bên cạnh đó, tỉnh cũng đã tập trung, ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công để đầu tư hạ tầng thiết yếu phục vụ các khu chức năng của Khu kinh tế Vân Phong. Giai đoạn 2021 - 2030, tổng nguồn vốn đầu tư công bố trí đầu tư hạ tầng cho Khu kinh tế Vân Phong khoảng 12.984 tỷ đồng cho 19 dự án²⁰. Hạ tầng giao thông thiết yếu trong Khu kinh tế Vân Phong đã được đầu tư xây dựng đưa vào khai thác sử dụng đến nay là 45,17 Km đường giao thông trục chính; dự kiến đến năm 2025 sẽ có thêm 07 dự án hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng (tăng thêm 5,3 km), đưa tổng số đường giao thông trục chính lên 50,47 km.

4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số

a) Hạ tầng giao thông

Hạ tầng giao thông vận tải được đẩy mạnh đầu tư đồng bộ, hiện đại. Tỉnh đã tập trung nguồn lực, phối hợp với các cơ quan Trung ương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông quan trọng quốc gia trên địa bàn tỉnh, gồm: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nha Trang - Cam Lâm (đã thi công hoàn thành đưa vào khai thác từ ngày 19/5/2023); Dự án thành phần ĐTXD đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo (đã thi công hoàn thành đưa vào khai thác từ ngày 28/4/2024); Dự án thành phần ĐTXD đoạn Vân Phong - Nha Trang (đã cơ bản hoàn thành công tác GPMB, hiện đang triển khai thi công dự kiến hoàn thành trong năm 2025); Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Mê Thuột giai đoạn 1 (đã bàn giao mặt bằng được gần 90%, hiện đang triển khai thi công và tiếp tục thực hiện công tác GPMB, dự kiến hoàn thành 20km đầu của dự án vào cuối năm 2025 và hoàn thành toàn bộ dự án trong năm 2026); Dự án Cải tạo cầu yếu và

²⁰ Trong đó có 14 dự án trọng điểm, gồm: (1) Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa; (2) Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa; (3) Nâng cấp mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ nút giao Quốc lộ 26B đến nút giao Tỉnh lộ 1); (4) Đường giao thông ngoài cảng Giai đoạn 2; (5) Nâng cấp mở rộng đường giao thông từ Quốc lộ 1 đến cảng Hòn Khói (ĐT.651D); (6) Nâng cấp mở rộng Tỉnh lộ 1A - ĐT652B (Quốc lộ 1 đến vòng xoay Ninh Diêm); (7) Di dời và tái định cư khu vực phía Đông đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vạn Giã; (8) Đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Vĩnh Yên (giai đoạn 2); (9) Nâng cấp hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng (50,28ha) và mở rộng thêm 15ha Khu tái định cư Xóm Quán; (10) Khu tái định cư Vạn Thắng - Giai đoạn 1; (11) Mở rộng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu Tái định cư Ninh Mã (giai đoạn 2); (12) Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ninh Vân; (13) Đường Nguyễn Huệ (ĐT.651C) huyện Vạn Ninh; (14) Đường giao thông trục chính khu tổng hợp Đàm Môn. Đường Nguyễn Huệ (ĐT.651C) huyện Vạn Ninh; (14) Đường giao thông trục chính khu tổng hợp Đàm Môn. Đường Nguyễn Huệ (ĐT.651C) huyện Vạn Ninh; (14) Đường giao thông trục chính khu tổng hợp Đàm Môn.

cầu kết nối trên các Quốc lộ, trong đó đầu tư xây dựng mới Cầu Xóm Bóng, thành phố Nha Trang (đã hoàn thành trong tháng 9/2023). Tuyến Quốc lộ 1C, đoạn từ Km0+000 - Km17+000 (trừ đoạn tuyến qua cầu Xóm Bóng) đã được Bộ Giao thông Vận tải quyết định chuyển đổi thành đường địa phương²¹. Tỉnh đã được Trung ương phân cấp, ủy quyền triển khai đầu tư đối với các dự án hạ tầng giao thông, gồm: Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Mê Thuột²²; Dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận²³; Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa²⁴.

Đồng thời, tỉnh cũng tích cực với phối hợp các Bộ, ngành trung ương có ý kiến theo thẩm quyền trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang; điều chỉnh Quy hoạch Cảng HKQT Cam Ranh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và nghiên cứu phương án phát triển bổ sung đường cất hạ cánh số 3 Cảng HKQT Cam Ranh làm cơ sở triển khai đầu tư nâng cấp, mở rộng Cảng HKQT Cam Ranh; bổ sung quy hoạch cảng hàng không tại khu vực Vân Phong làm cơ sở kêu gọi đầu tư theo hình thức PPP; phối hợp với Tỉnh Lâm Đồng nghiên cứu, đề xuất đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Nha Trang - Liên Khương theo hình thức PPP. Cảng biển Khánh Hòa đã và đang được phát triển với quy mô là cảng biển loại I theo kết quả đánh giá phân loại cảng biển tại Quyết định số 804/QĐ-TTg, ngày 08/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ và tiềm năng thành cảng biển đặc biệt (trong đó Khu bến Bắc Vân Phong được quy hoạch tiềm năng phát triển thành cảng trung chuyển quốc tế) theo Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Bên cạnh đó, tỉnh đã ưu tiên bố trí vốn, đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm: Đường giao thông từ QL27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận; Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa; Nâng cấp mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ nút giao Quốc lộ 26B đến nút giao Tỉnh lộ 1); Đường Tỉnh lộ 6 - ĐT.651G (đoạn 2).

b) Hạ tầng thủy lợi, phòng chống thiên tai

Hạ tầng cấp nước; hệ thống đê sông, đê biển, các công trình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu tiếp tục được quan tâm đầu tư. Hiện nay đang triển khai đầu tư các dự án Hệ thống dẫn nước hồ Sông Chò 1 (đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 3919/QĐ-BNN-XD ngày 20/9/2023, sẽ khởi công trong năm 2024 và hoàn thành vào năm 2027); Hồ chứa nước Chà Rang; Hồ chứa nước Sơn Trung;...; triển khai thủ tục

²¹ Theo Quyết định số 783/QĐ-BGTVT ngày 23/6/2022 của Bộ Giao thông Vận tải.

²² Nghị quyết 89/NQ-CP ngày 25/7/2022 của Chính phủ.

²³ Nghị quyết số 92/2023/QH15 của Quốc hội.

²⁴ Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội.

đầu tư các dự án: Hồ chứa nước Đồng Điền; Sửa chữa, nâng cấp hồ Đá Bàn; Hồ chứa nước Sông Cạn; Hồ chứa nước Sông Bung; Chinh trị hạ lưu sông Tắc (giai đoạn II); Kè sông Cái Nha Trang (các đoạn còn lại);... Đã hoàn thành, đưa vào sử dụng các công trình Cảnh cá động lực thuộc Trung tâm nghề cá lớn (giai đoạn 1); Nâng cao an toàn đập (WB8); Kè chắn sóng bảo vệ khu dân cư Phú Hội 2; Kè, đập ngăn mặn sông Đá Hàn; Kè bờ biển phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hoà; Kè biển chống xói lở đoạn từ phía Nam cầu Trần Hưng Đạo đến Trung tâm y tế huyện Vạn Ninh; Kè bờ phường Vĩnh Nguyên;...

c) Hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số

Hạ tầng thông tin từng bước được đầu tư hiện đại, đồng bộ, liên thông; kết nối bằng rộng, chất lượng cao đến tất cả các xã, phường, thị trấn, cơ sở giáo dục; kết nối liên thông giữa các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương. Hạ tầng viễn thông cáp quang (FTTH) đang từng bước thay thế dần cáp đồng (ADSL) đến tận thuê bao nhằm phục vụ cho các dịch vụ đòi hỏi đường truyền chất lượng cao như truyền hình trực tuyến, thanh toán ngân hàng, dịch vụ hành chính công và các dịch vụ truyền dữ liệu tốc độ cao. Đến nay, 100% thuê bao điện thoại, Internet sử dụng đường truyền cáp quang, đảm bảo phục vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh của tỉnh. Mật độ phủ sóng thông tin di động băng rộng mạng 4G là 100%. Toàn tỉnh có 86/136 xã, phường, thị trấn đã và đang chuyển đổi sang đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

Đã thực hiện chuyển đổi IPv6 trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, tỉnh đã hoàn thành chuyển đổi hoạt động IPv6 cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Cổng Dịch vụ công tỉnh Khánh Hòa để phục vụ người dân, doanh nghiệp truy cập, sử dụng dịch vụ cơ quan nhà nước qua IPv6. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành trong triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia theo tiến độ và yêu cầu của cơ quan Trung ương; rà soát, ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa; triển khai các HTTT, nền tảng dùng chung trên phạm vi toàn quốc²⁵ và nền tảng số của địa phương²⁶. Chỉ số chuyển đổi số của tỉnh năm 2022 xếp thứ 41/63 tỉnh, thành phố trên cả nước.

Chuyển đổi số trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, du lịch, y tế đạt nhiều kết quả tích cực:

- Ngành giáo dục đưa vào sử dụng phần mềm Quản lý thư viện, triển khai hệ thống quản trị trường học trường mầm non đến tất cả các cơ sở giáo dục trong

²⁵ Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP); Nền tảng trợ lý ảo phục vụ CBCCVC; Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs); Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân; Nền tảng họp trực tuyến thể hệ mới; Nền tảng CSDL quốc gia về dân cư; Nền tảng thanh toán của Cổng Dịch vụ công quốc gia...

²⁶ Ứng dụng Công dân số tỉnh Khánh Hòa; hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống giải quyết TTHC; hệ thống Quản lý cán bộ công chức; hệ thống GIS Khánh Hòa; hệ thống Quản lý việc giải quyết kiến nghị của cử tri; hệ thống Thư điện tử công vụ; hệ thống Phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa; hệ thống Hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; hệ thống HIS quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm, quản lý tiêm chủng, biên lai điện tử; nền tảng phục vụ dạy, học và trực tuyến, thanh toán trực tuyến, quản trị nhà trường; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Cổng thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa; hệ thống Hội nghị giao ban trực tuyến tỉnh vận hành từ cấp tỉnh đến cấp xã...

toàn tỉnh; xây dựng Trung tâm điều hành ngành Giáo dục tỉnh Khánh Hòa; triển khai Hệ thống phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục tỉnh Khánh Hòa (tại địa chỉ <https://csdl.khanhhoa.edu.vn/>) đảm bảo đồng bộ dữ liệu trong hệ thống, tạo thuận lợi trong việc nhập dữ liệu, quản lý các hoạt động giáo dục; thí điểm học bạ số Tiểu học (lớp 1 đến lớp 4); thu học phí không dùng tiền mặt (đến nay có 474/474 đơn vị đã triển khai, đạt 100%).

- Ngành khoa học và công nghệ đang triển khai xây dựng hệ thống phần mềm ISO điện tử bao gồm đầy đủ các phân hệ đáp ứng yêu cầu cho xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 theo phương thức điện tử; kết nối với Phần mềm một cửa điện tử; giúp cho cơ quan quản lý kiểm soát được hoạt động áp dụng ISO tại các CQHCNN 03 cấp trong tỉnh; xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm, hàng hóa chủ lực trên địa bàn tỉnh.

- Ngành du lịch đang triển khai đầu tư dự án Trung tâm điều hành thông tin, hỗ trợ khách du lịch; Hệ thống quản trị điều hành và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin như Kho dữ liệu dùng chung ngành du lịch, Hệ thống du lịch thông minh, Hệ thống dự báo, phân tích dữ liệu lớn ngành du lịch, mở rộng hệ thống hỗ trợ và cập nhật thông tin sản phẩm, dịch vụ từ doanh nghiệp, mở rộng hệ sinh thái số cho ứng dụng du lịch thông minh (hệ thống kiosk du lịch, tiện ích chia sẻ đa phương tiện...).

- Ngành y tế đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại các bệnh viện và trung tâm y tế; thực hiện thí điểm khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip triển khai đến các cơ sở y tế điều trị trên toàn tỉnh.

5. Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế

Tỉnh đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo quy hoạch quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch của các tỉnh trong vùng như: Phú Yên, Bình Định, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Đắk Lắk, Lâm Đồng...; trong đó tập trung góp ý về liên kết vùng giữa các địa phương. Tỉnh đã thành lập Tổ điều phối theo quy định tại Quyết định số 824/QĐ-TTg, ngày 11/7/2023 của Thủ tướng Chính Phủ về việc thành lập Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ; tích cực nghiên cứu, đề xuất thể chế, cơ chế, chính sách phát triển vùng, tổ chức hiệu quả các hoạt động liên kết phát triển giữa tỉnh Khánh Hòa và các địa phương trong vùng.

Trên nguyên tắc bình đẳng, cùng phát triển; lấy thành phố Nha Trang, Khu Kinh tế Vân Phong, thành phố Cam Ranh, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và các trường đại học, viện nghiên cứu có thế mạnh về kinh tế biển, y tế dự phòng, du lịch làm nền tảng để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng. UBND tỉnh Khánh Hòa đã ký kết Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với các UBND các tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên và Ninh Thuận và Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa

thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh vùng Duyên hải Nam Trung Bộ giai đoạn 2023 - 2025. Trên cơ sở đó, tỉnh Khánh Hòa đã phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện nhiều chương trình, hoạt động kết nối cung - cầu, xúc tiến thương mại, du lịch, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm các địa phương, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, phân phối giữa các địa phương; đồng thời hợp tác trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe.

Mở rộng quan hệ với các địa phương nước ngoài. Bên cạnh việc tiếp tục duy trì, phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác truyền thống theo các thỏa thuận đã ký trước đây²⁷, tỉnh Khánh Hòa đã tích cực, chủ động tìm hiểu, kết nối, xúc tiến mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các địa phương các nước theo lộ trình chiến lược hội nhập quốc tế. Từ năm 2022 đến nay, tỉnh Khánh Hòa đã kết nối với nhiều địa phương nước ngoài ở các khu vực khác nhau trên thế giới như: Tỉnh Hiroshima (Nhật Bản); thành phố Richmond, bang British Columbia (Canada); thành phố Almaty (Kazakhstan); thành phố Lorient (Pháp); Thủ đô Viêng Chăn (Lào); thành phố Pattaya, thành phố Bangkok (Thái Lan); thành phố San Diego, Boston (Hoa Kỳ) và Trung Quốc. Hoạt động ngoại giao kinh tế được chú trọng đẩy mạnh. Tỉnh Khánh Hòa đã mời, đón tiếp nhiều đoàn cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài, tập đoàn, doanh nghiệp lớn đến nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh, tổ chức nhiều sự kiện, hội thảo, hội nghị quốc tế về xúc tiến đầu tư tại tỉnh và ở nước ngoài²⁸.

6. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp

Xây dựng và phát triển chính quyền số đạt nhiều kết quả tích cực. Tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành kết nối, chia sẻ hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân số; kết nối, tích hợp Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh với 11 Hệ thống thông tin của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương; thực hiện số hóa, cập nhật, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, lĩnh vực²⁹; xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC); 100% các cơ quan, địa phương ở ba cấp đã triển khai kết

²⁷ với 06 địa phương thuộc 05 quốc gia: tỉnh Ất-ta-pư, tỉnh Chăm-pa-sắc (Lào), tỉnh Stung Treng (Campuchia), thành phố Ulsan (Hàn Quốc), Vùng lãnh thổ Bắc Úc (Úc), thành phố Xanh Pê-téc-bua (Nga).

²⁸ Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp giữa Ấn Độ và tỉnh Khánh Hòa ngày 12/9/2022 tại New Delhi, Ấn Độ; Diễn đàn Kinh doanh Ấn Độ - Khánh Hòa ngày 15/9/2022 tại thành phố Kolkata, bang Tây Bengal, Ấn Độ; Hội nghị Công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023 vào ngày 02/4/2023 với sự tham dự và phát biểu của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng nhiều vị lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương; Hội nghị “Kết nối Khánh Hòa với các đối tác quốc tế: Khát vọng phát triển” vào ngày 04/6/2023 trong khuôn khổ Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa lần thứ 10; Hội nghị Xúc tiến hợp tác Ấn Độ với các tỉnh Nam Trung Bộ năm 2023; Hội nghị Xúc tiến Đầu tư Khánh Hòa - Nhật Bản 2023 tháng 10/2023;...

²⁹ CSDL thư viện, CSDL trẻ em, CSDL đối tượng bảo trợ xã hội, CSDL đối tượng bảo trợ xã hội trong cơ sở trợ giúp xã hội theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, CSDL dự toán ngân sách, CSDL giá tại địa phương, CSDL xử lý vi phạm hành chính của thành phố Nha Trang, CSDL quản lý bảng quảng cáo ngoài trời, CSDL quản lý thông tin các cơ sở được cấp Giấy phép bán lẻ rượu, thuốc lá và cấp Bản cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn ngành công thương trên địa bàn thành phố Nha Trang...

nội và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan đảng và nhà nước để phục vụ cho việc khai thác sử dụng các HTTT dùng chung của tỉnh và trao đổi, gửi/nhận thông tin, dữ liệu trong công việc hàng ngày của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức.

Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị, hành chính công cấp tỉnh có sự chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển. Xây dựng, ban hành Bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức. Năm 2023, Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh xếp thứ 14/63 tỉnh, thành phố cả nước³⁰; Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh xếp thứ 08/61 tỉnh, thành phố cả nước³¹, thuộc nhóm “Đạt điểm cao”; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023 xếp thứ 34/63 tỉnh, thành phố³². Triển khai rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy đảm bảo đúng tiến độ theo yêu cầu của Trung ương³³.

Tăng cường thu hút hiệu quả nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế ngoài nhà nước. Giai đoạn 2021 - 2024, toàn tỉnh đã thu hút mới được 71 dự án đầu tư ngoài ngân sách và điều chỉnh tăng vốn cho 45 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký và tăng thêm khoảng 206 nghìn tỷ đồng. Lũy kế đến nay, tỉnh Khánh Hòa thu hút được 632 dự án đầu tư có nguồn vốn ngoài ngân sách, tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 366,8 nghìn tỷ đồng; trong đó số dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là 114 dự án với tổng vốn đăng ký hơn 3,9 tỷ USD. Tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc tại các dự án ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra nhằm khơi thông nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. Công tác xử lý, khắc phục sai phạm tại các dự án theo kết luận, kiến nghị của các cơ quan Trung ương; đến nay đã đạt được một số kết quả khả quan như sau: Thu hồi nộp ngân sách nhà nước với tổng số tiền 697,5 tỷ đồng; Có 18 dự án đã loại bỏ nội dung “đất ở không hình thành đơn vị ở” tại tất cả các văn bản pháp lý của dự án; 22 dự án đã loại bỏ nội dung “đất ở không hình thành đơn vị ở” một phần trong tổng số các văn bản pháp lý có liên quan của dự án; 13 dự án chưa được loại bỏ nội dung “đất ở không hình thành đơn vị ở” tại tất cả các văn bản pháp lý của dự án; đã chấm dứt hoạt động và thu hồi giấy chứng nhận đầu tư của 16 dự án³⁴; 16 dự án đã được điều chỉnh để tiếp tục

³⁰ Năm 2021, Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh xếp thứ 48/63 tỉnh, thành phố cả nước.

³¹ Năm 2021, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh xếp thứ 40/61 tỉnh, thành phố.

³² Năm 2021, Chỉ số PCI của tỉnh xếp thứ 44/63 tỉnh, thành phố.

³³ Đến nay, tỉnh đã hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, theo đó: cấp tỉnh giảm 10 cơ quan, đơn vị (trong đó, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh giảm từ 21 xuống còn 14 cơ quan; giảm 02 tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy (từ 15 xuống còn 13 tổ chức đảng); giảm 01 cơ quan tham mưu Tỉnh ủy; 03 ban cán sự đảng, 08 đảng đoàn; giảm 5/8 ban chỉ đạo thuộc Tỉnh ủy. Đối với các tổ chức bên trong (phòng, ban, chi cục, đơn vị sự nghiệp trực thuộc): giảm 73 phòng và tương đương (từ 362 xuống 289 phòng, tỷ lệ 20,2%). Đối với cấp huyện, giảm 08 cơ quan tham mưu giúp việc, 28 phòng, ban cấp huyện, tương đương giảm 3 - 5 phòng, ban/huyện (từ 159 xuống còn 123 phòng, ban); đã có 189 trường hợp có đơn tự nguyện xin nghỉ để tạo điều kiện cho công tác sắp xếp tổ chức bộ máy.

³⁴ (1) Dự án Khu Du lịch Suối nước nóng Trường Xuân; (2) Dự án Trung tâm thể dục thể thao Phước Đồng; (3) Dự án Trung tâm thương mại và Chung cư Vikoda; (4) Dự án Khu dân cư nhà vườn Phước Thượng; (5) Dự án Khu biệt thự Quốc Anh; (6) Dự án Nhà máy xử lý rác tại Đèo Rù Rì - Nha Trang; (7) Dự án Khu du lịch sinh thái Đảo Trí Nguyên Resort and Spa; (8) Dự án Khách sạn số 10,12,14 đường Thống Nhất, thành phố Nha Trang; (9) Dự án Khu nhà ở Diamond Nha Trang; (10) Dự án Khu chung cư 50 Lê Hồng Phong, Nha Trang; (11) Dự án Nuôi cá ngừ thương phẩm; (12) Dự án Khai thác đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty cổ phần du lịch

triển khai³⁵; 06 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động³⁶; 01 dự án chuyển sang đầu tư công³⁷.

7. Tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học - công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo

a) Phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và phổ cập THCS mức độ 2 đạt 100%; toàn tỉnh đạt chuẩn xoá mù chữ mức độ 2; tỷ lệ tốt nghiệp THPT qua các năm đạt trên 97%. Hệ thống mạng lưới trường lớp được phát triển rộng khắp trong toàn tỉnh, đảm bảo nhu cầu học tập ở tất cả các vùng dân cư trong tỉnh, đặc biệt là ở các xã khó khăn, vùng sâu, vùng xa³⁸. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học tiếp tục được đầu tư theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 68,35% và có trên 93% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo yêu cầu. Ban hành và triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh. Công tác xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần đa dạng hóa các loại hình trường lớp³⁹.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 trường đại học⁴⁰, trong đó Trường Đại học Nha Trang đang được xây dựng Đề án để đầu tư nâng cấp thành đại học vùng; 35 cơ sở giáo dục nghề nghiệp⁴¹, trong đó Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

Vân Phong; (13) Dự án Khu du lịch cao cấp Hồ Na - Vân Phong; (14) Dự án Khu dân cư N.V.T; (15) Dự án Công viên Cây xanh- Thể thao giải trí Ninh Thủy; (16) Dự án Nâng cao năng lực sản xuất Nhà máy đóng tàu Cam Ranh (phần diện tích mở rộng 18 ha).

³⁵ (1) Dự án Công viên nghỉ ngơi Cam Ranh; (2) Dự án Khu Du lịch nghỉ dưỡng Hồng Hà; (3) Dự án Khu Đô thị mới Phước Long; (4) Dự án Công trình thủy điện sông Giang 1; (5) Dự án Cơ sở hạ tầng cụm Công nghiệp Diên Thọ; (6) Dự án Khu thương mại và dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng Oải Hương; (7) Dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và các sản phẩm từ rác; (8) Dự án Khu dân cư Hoàng Long; (9) Dự án Khu nghỉ dưỡng Bãi Dài, Đổi tên: Khu nghỉ dưỡng Cam Ranh Flowers; (10) Dự án Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Mỹ Mỹ Resort; (11) Dự án Khu phức hợp và nhà ở Phước Lợi; (12) Dự án Khu du lịch nghỉ mát, nghỉ dưỡng Bãi ông Hào; (13) Dự án Khai thác đá Granit của Công ty Cổ phần Thuận Đức; (14) Dự án Công viên nghỉ ngơi Khánh Hòa; (15) Dự án Khu du lịch Nha Trang Seahorse Resort & Spa và (16) Dự án Khu du lịch cao cấp Phát Đạt.

³⁶ Nhà máy sản xuất Vắc xin - Sinh phẩm GMP-WHO; (2) Dự án Khách sạn LeGend Sea; (3) Dự án Trung tâm Thương mại - Du lịch Nha Trang Seafood F17; (4) Dự án Trung tâm dịch vụ - Huấn luyện TDTT Vĩnh Hải - Nha Trang; (5) Dự án Câu lạc bộ bơi - khu thể thao - vui chơi, giải trí Vạn Ninh; (6) Dự án Nhà máy nhiệt điện bã mía Ninh Hòa).

³⁷ Dự án Trường đại học mở thành phố Hồ Chí Minh tại thị xã Ninh Hòa.

³⁸ Toàn tỉnh hiện có 501 trường mầm non, phổ thông và các trung tâm.

³⁹ Trong năm 2021-2022, tỉnh có thêm 02 trường mầm non ngoài công lập được thành lập và đưa vào hoạt động (tại Nha Trang) với tổng mức đầu tư 43 tỉ đồng. Năm học 2022-2023, trên địa bàn toàn tỉnh có 5 trường THPT (3 trường liên cấp 1, 2, 3 và 2 trường THPT); 45 trường mầm non, 406 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập. Ngoài ra, có 36 trung tâm ngoại ngữ, tin học; 04 dịch vụ tư vấn du học, 09 trung tâm giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ

⁴⁰ Gồm: Trường ĐH Khánh Hòa, Trường ĐH Nha Trang, Trường ĐH Thông tin Liên lạc (thuộc Bộ Quốc phòng) và Trường ĐH Thái Bình Dương; 02 cơ sở đại học: cơ sở Trường ĐH Tôn Đức Thắng và cơ sở Trường ĐH Mở thành phố Hồ Chí Minh.

⁴¹ 04 trường Cao đẳng, 10 trường Trung cấp, 06 trung tâm giáo dục nghề nghiệp và 15 doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Tổng quy mô tuyển sinh trung bình hàng năm của hệ thống giáo dục nghề nghiệp là

được đầu tư phát triển thành trường cao đẳng chất lượng cao. Việc triển khai hiệu quả quy chế phối hợp giữa các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp đã mang lại những kết quả tích cực, với 311 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia hợp tác, trong đó có 135 doanh nghiệp đã ký kết hợp tác lâu dài, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

Tỉnh Khánh Hòa đã ban hành quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nhân tài, trong đó có chế độ hỗ trợ đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực; chế độ thu hút nhân tài; đặc biệt là chính sách “giữ chân” và thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh; kết quả giai đoạn 2021-2023 đã thu hút được 47 trường hợp. Bên cạnh đó, đã triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách về giáo dục nghề nghiệp, tạo điều kiện thu hút, tuyển sinh đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề nghiệp như: miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ; chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp theo quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng cho các đối tượng theo quy định tại Quyết định 46/2015/QĐ-TTg.

b) Về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo

Các nhiệm vụ khoa học công nghệ chú trọng hướng đến mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tập trung vào thế mạnh của tỉnh là lĩnh vực Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản... Tăng cường hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, khuyến khích đầu tư nghiên cứu, ứng dụng đổi mới công nghệ, nâng cao tính cạnh tranh, hướng đến xuất khẩu; bảo tồn, phát triển các giống cây trồng, cây dược liệu, giống vật nuôi, các giống thủy hải sản mới. Một số kết quả nghiên cứu đã được đưa vào triển khai ứng dụng hiệu quả như: Ứng dụng công nghệ “sông trong ao” để nuôi cá biển; ứng dụng công nghệ Semi-Biofloc trong nuôi tôm thẻ chân trắng; nghiên cứu ứng dụng vật liệu FRP (FiberGlass Reinforced Plastic) sản xuất khung lồng nuôi thủy sản trên biển; hoàn thiện công nghệ làm sạch hào nguyên liệu và xây dựng quy trình công nghệ sản xuất một số sản phẩm thực phẩm từ hào Thái Bình Dương (*Crassostrea gigas*); ứng dụng quy trình sản xuất thâm canh một số đối tượng cây ăn quả theo tiêu chuẩn VietGAP như cây bưởi da xanh, dừa xiêm xanh, táo Cam Thành Nam, xoài Úc, xoài Cát Hòa Lộc, dưa lưới, quýt đường không hạt, cam xoàn...; Ứng dụng công nghệ lai tạo và nuôi vỗ một số đối tượng vật nuôi chủ lực có khả năng thích nghi cao với các điều kiện hậu, điều kiện sản xuất của Việt Nam, có giá trị kinh tế như lai tạo và vỗ béo bò; chọn tạo dòng mái giống gà ri Ninh Hòa có năng suất sinh sản cao. Chỉ số đổi mới sáng tạo tỉnh Khánh Hòa năm 2024 xếp 25/63 tỉnh, thành phố cả nước và đứng thứ

37.735 người, trong đó: Trình độ cao đẳng, mỗi năm quy mô tuyển sinh đào tạo là 4.665 người với 29 nghề đào tạo. Trình độ trung cấp, mỗi năm quy mô tuyển sinh đào tạo là 7.060 người với 33 nghề đào tạo. Trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên, mỗi năm quy mô tuyển sinh đào tạo là 26.010 người với 62 nghề (trong đó có 52 nghề phi nông nghiệp và 10 nghề nông nghiệp).

06/14 trong vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Tỉnh đã có chủ trương bổ sung chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, ươm tạo doanh nghiệp đổi mới sáng tạo cho Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ tỉnh Khánh Hòa và hướng đến kiện toàn Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ thành trung tâm Đổi mới sáng tạo của tỉnh. Đồng thời trên địa bàn tỉnh còn có một số trung tâm có chức năng hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo như: Công viên phần mềm quân đội, Trung tâm hỗ trợ sinh viên và khởi nghiệp Đại học Nha Trang; Trung tâm giáo dục tổng hợp và khởi nghiệp Đại học Thái Bình Dương... Các dự án đầu tư tăng cường năng lực khoa học - công nghệ được tập trung đẩy nhanh hoàn thành trong năm 2025, gồm: Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ Khánh Hòa, Trạm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

c) Về phát triển y tế

Hệ thống y tế tỉnh Khánh Hòa được sắp xếp, bố trí trên cơ sở phân bố rộng khắp, thuận tiện cho khả năng tiếp cận rộng rãi của các bộ phận dân cư khác nhau trong toàn tỉnh và cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho người dân và du khách đến tỉnh Khánh Hòa⁴². Đã hoàn thành và đưa vào hoạt động Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Nha Trang; đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đối với các dự án đầu tư Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa và Trung tâm y tế huyện Vạn Ninh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa, Mua sắm trang thiết bị y tế cho các bệnh viện tuyến tỉnh và trung tâm y tế tuyến huyện giai đoạn 2021 - 2025, Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Hòa (mở rộng 50 giường)...; triển khai thực hiện thủ tục đầu tư đối với các dự án Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa và Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh và phục hồi chức năng ở các tuyến ngày càng được nâng cao; công tác chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới trong tỉnh⁴³, đào tạo và phát triển nhân lực ngành y tế được tăng cường⁴⁴. Đến

⁴² Mạng lưới y tế cơ sở công lập tỉnh Khánh Hòa gồm có 10 Bệnh viện tuyến tỉnh; 08 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố; 9 Phòng khám đa khoa khu vực; 136 Trạm y tế xã trong đất liền và 03 xã của huyện đảo Trường Sa; 15 Phân trạm y tế; 09 Trung tâm tuyến tỉnh; 02 Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; 100% xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Đối với hệ thống y tế tư nhân gồm có 05 Bệnh viện tư nhân; 13 phòng khám

đa khoa tư nhân; 721 Phòng khám chuyên khoa; về hành nghề Dược: có 27 cơ sở bán buôn, 945 cơ sở bán lẻ.

⁴³ Hoàn tất công tác hỗ trợ chuyển giao gói kỹ thuật: Hồi sức tích cực - Chống độc tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Khánh Hòa; Tiếp tục thực hiện chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 1816 theo nhu cầu của tuyến trước, gồm các đơn vị: Trung tâm Y tế Thị Xã Ninh Hòa (CGKT: Phẫu thuật kết hợp xương cẳng tay), Trung tâm Y tế Cam Lâm (CGKT: Phẫu thuật kết hợp xương bánh chè, Phẫu thuật trật khớp cùng đòn), Bệnh viện Lao và Bệnh phổi (CGKT: Hồi sức tích cực - Chống độc), Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh (CGKT: Phẫu thuật nội soi ổ bụng, Phẫu thuật cắt túi mật nội soi), Trung tâm Y tế Khánh Vĩnh (CGKT: Sử dụng máy thở)... Tiếp nhận đào tạo cho cán bộ y tế Trung tâm Y tế Khánh Vĩnh theo Đề án 1816, kỹ thuật sử dụng máy thở; Tiếp nhận đào tạo cho cán bộ y tế Trung tâm Y tế Diên Khánh, nội dung Hồi sức cấp cứu; Hỗ trợ cử cán bộ tham gia báo cáo sinh hoạt khoa học chuyên đề tại Trung tâm Y tế Cam Lâm (Khoa HSTC-CĐ, Khoa TMCT, Nội Tổng hợp Thần kinh), với nội dung: Xử trí cấp cứu Đột quỵ, xử trí cấp cứu đột cấp COPD, xử trí nhồi máu cơ tim cấp, xử trí cấp cứu rắn độc cắn.

⁴⁴ Mạng lưới y tế cơ sở công lập tỉnh Khánh Hòa gồm có 10 Bệnh viện tuyến tỉnh; 08 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố; 9 Phòng khám đa khoa khu vực; 136 Trạm y tế xã trong đất liền và 03 xã của huyện đảo Trường Sa; 15 Phân trạm y tế; 09 Trung tâm tuyến tỉnh; 02 Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình;

năm 2024, toàn tỉnh có 12 bác sĩ/10.000 dân và 37,5 giường bệnh/10.000 dân; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 05 tuổi đạt dưới 8%; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,56%.

d) Thực hiện bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân

Thực hiện tốt Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” và các Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Duy trì 136/136 xã, phường được công nhận làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ; 100% gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân địa phương. Chính sách trợ cấp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả⁴⁵. Đến hết năm 2024, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh còn 1,26%; huyện Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh đã được công nhận thoát nghèo và xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh được công nhận thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn⁴⁶. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các kế hoạch hành động về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Đồng thời làm tốt công tác cứu trợ xã hội đột xuất, hỗ trợ kịp thời cho người dân bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai⁴⁷.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong việc cung cấp các dịch vụ xã hội. Có 08 huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện nhập liệu chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên Hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và cập nhật cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội. Có 06 địa phương (thành phố Nha Trang, thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh, huyện Diên Khánh, huyện Khánh Vĩnh và huyện Cam Lâm) đã triển khai thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đối với 1.812 đối tượng bảo trợ xã hội.

đ) Phát triển văn hoá, thể thao

Đã thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiên tiến, giàu bản sắc dân tộc, giữ gìn, chất lượng xét duyệt và có nhiều tiến bộ; toàn tỉnh có 95% gia đình được công nhận Gia đình văn hóa; 95% thôn, tổ dân phố được công nhận đạt chuẩn “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”; 90% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Số người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 35,7% dân số toàn tỉnh; số gia đình tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 36,4% số gia đình toàn tỉnh. Chất lượng các hoạt động văn hoá, nghệ thuật ngày càng được nâng cao, phục vụ tốt đời sống văn hoá, tinh thần của người dân.

100% xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Đối với hệ thống y tế tư nhân gồm có 05 Bệnh viện tư nhân; 13 phòng khám đa khoa tư nhân; 721 Phòng khám chuyên khoa; về hành nghề Dược: có 27 cơ sở bán buôn, 945 cơ sở bán lẻ.

⁴⁵ Đến cuối năm 2023, toàn tỉnh thực hiện trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng cho 46.389 đối tượng bảo trợ xã hội; 5.904 hộ gia đình, cá nhân nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng. Thực hiện hỗ trợ khó khăn đột xuất cho 24 trường hợp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí 59.480.000 triệu đồng. Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ, chăm sóc đạt 99,4%. Toàn tỉnh đang thực hiện trợ giúp xã hội hàng tháng cho 22.510 người khuyết tật.

⁴⁶ Theo Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 24/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

⁴⁷ 100% người dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, thiếu đói được trợ giúp kịp thời, không người dân nào bị đói.

Hiện nay, tỉnh đang triển khai đầu tư xây dựng, nâng cấp một số công trình văn hoá, thể thao như Cung văn hoá thiếu nhi tỉnh, Tu bổ, tôn tạo Khu di tích Thành cổ Diên Khánh, tu bổ các công trình di tích; giai đoạn tới sẽ tiếp tục triển khai một số công trình trọng điểm, quy mô lớn như: Khu liên hợp thể thao tỉnh Khánh Hòa, Bảo tàng tỉnh; ngoài ra dự án Bảo tàng Trường Sa đang được triển khai đầu tư bằng nguồn vốn xã hội hóa.

e) Công tác dân tộc, tôn giáo

Nắm tình hình tư tưởng, đời sống, kịp thời giải quyết thỏa đáng tâm tư nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư; triển khai đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ đồng viên chăm lo cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong các dịp lễ, tết. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; vận động tổ chức, tín đồ tôn giáo đồng hành cùng dân tộc, xây dựng cuộc sống “tốt đời đẹp đạo”; công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được tăng cường.

Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025. Cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từng bước được đầu tư hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập, lao động sản xuất và đời sống của người dân⁴⁸. Tập trung triển khai các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, mô hình sản xuất sinh kế cộng đồng, thúc đẩy kinh doanh, khởi nghiệp, thu hút đầu tư... góp phần giảm nghèo bền vững. Đến hết năm 2024, số hộ nghèo trong vùng đồng bào DTTS và miền núi còn khoảng 23,5%; thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số ước đạt 26 triệu đồng/người/năm. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân có sự chuyển biến tích cực; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

8. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

Hoạt động bảo vệ môi trường và quản lý chất thải ngày càng được tăng cường. Toàn tỉnh hiện có 33 trạm quan trắc định kỳ môi trường mặt nước với tần suất quan trắc 12 lần/năm; 28 trạm quan trắc định kỳ môi trường không khí xung quanh tần suất 12 lần/năm và 03 trạm quan trắc môi trường không khí tự động,

⁴⁸ Đến nay, 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 100% thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 100% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp; 100% đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, được xem truyền hình và nghe đài phát thanh; huy động 33% trẻ DTTS trong độ tuổi nhà trẻ và 100% trẻ học tiểu học ra lớp; 98,5% phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; 100% đồng bào DTTS tham gia BHYT; tỷ lệ thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng đạt 95,4%; tỷ lệ trường học có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia đạt 61,9%; 10/26 xã đạt chuẩn Nông thôn mới đến hết tháng 02/2025.

liên tục; 28 trạm quan trắc định kỳ môi trường nước biển ven bờ tần suất quan trắc 12 lần/năm; 14 trạm quan trắc nước dưới đất tần suất 04 lần/năm và 06 trạm quan trắc trầm tích biển tần suất 02 lần/năm; quan trắc hệ sinh thái rạn san hô tại 6 vị trí và hệ sinh thái thảm cỏ biển tại 04 vị trí với tần suất 02 năm/lần.

Hoạt động bảo vệ môi trường và quản lý chất thải ngày càng được tăng cường. Toàn tỉnh hiện có 14 hệ thống quan trắc nước thải tự động và 04 hệ thống quan trắc khí thải tự động và 06 trạm quan trắc chất môi trường không khí tự động liên tục. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường. Triển khai thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng Kế hoạch hành động để đến năm 2045 phát thải ròng khí nhà kính tỉnh Khánh Hòa về mức không”; triển khai xây dựng và phê duyệt Đề án chuyển xanh tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024 - 2030 và Đề án Chuyển đổi xanh, tăng trưởng xanh thành phố Nha Trang giai đoạn 2024 - 2030. Theo báo cáo của VCCI, Chỉ số Xanh của tỉnh năm 2023 xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố trên cả nước, thuộc nhóm 30 tỉnh, thành phố có điểm số cao trong cả nước về các Chỉ số thành phần về giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của BĐKH (xếp thứ 29), đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu (xếp thứ 30) và vai trò lãnh đạo của chính quyền tỉnh trong thúc đẩy thực hành Xanh (xếp thứ 8).

Nhiều nhiệm vụ đã được triển khai thực hiện nhằm tăng cường bảo vệ, kiểm soát môi trường, tài nguyên biển và hải đảo như “Điều tra, đánh giá hiện trạng và phân loại rác thải nhựa vùng ven biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”, “Cập nhật, điều chỉnh kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tỉnh Khánh Hòa”; Kế hoạch tổng thể phục hồi vịnh Nha Trang đến năm 2030; quan trắc môi trường nước biển ven bờ, nước mặt, trầm tích biển, hệ sinh thái rạn san hô và thảm cỏ biển...; quan trắc môi trường phục vụ nuôi trồng thủy sản tại địa phương của tỉnh Khánh Hòa; phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo tỉnh Khánh Hòa; duy trì kế hoạch hàng năm thả tôm giống, cá giống ra biển và kết hợp khôi phục trồng rừng ngập mặn để tái tạo nguồn lợi thủy sản.

Tỉnh Khánh Hòa đã phê duyệt Danh mục và Bản đồ vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; triển khai nhiệm vụ “kiểm kê nguồn nước mặt nội tỉnh giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”; “rà soát, khoanh định các khu vực cấm hoạt động khoáng sản và khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”. Tính đến tháng 12/2024 trên địa bàn tỉnh có 79 giấy phép khoáng sản đang còn hiệu lực, gồm: 21 giấy phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường và 59 giấy phép của UBND tỉnh cấp (trong đó có 20 giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản để cung cấp cho các dự án đường bộ cao tốc).

Hàng năm, các địa phương triển khai kế hoạch phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức của cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; ứng dụng công nghệ viễn thám để dự báo, cảnh báo thiên tai, điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; triển khai thực hiện các nội dung về đảm bảo an toàn công trình đập, hồ chứa như cấm mốc phạm vi bảo

vệ, kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước, xây dựng bản đồ ngập lụt; lắp đặt các thiết bị quan trắc công trình và khí tượng thủy văn chuyên dùng...

9. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Công tác quản lý nhà nước về quốc phòng; chất lượng xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân được củng cố và tăng cường. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chủ trương kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh⁴⁹. Quan tâm bố trí nguồn lực bảo đảm xây dựng công trình chiến đấu, các công trình phòng thủ, cơ sở vật chất khác phục vụ công tác bảo vệ chủ quyền biển, đảo⁵⁰. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; xây dựng bản lĩnh chính trị cho cán bộ, chiến sĩ, nâng cao chất lượng huấn luyện tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, chiến đấu phòng thủ, ứng phó lụt bão, cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn đạt kết quả cao⁵¹. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu giao.

Thực hiện nhiệm vụ trên biển kết hợp đánh bắt thủy, hải sản⁵²; góp phần giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên biển Đông và quần đảo Trường Sa. Tỉnh Khánh Hòa đã ký kết Chương trình phối hợp hoạt động giữa Tỉnh ủy Khánh Hòa và Đảng ủy Quân chủng Hải quân giai đoạn 2023 - 2025; huy động nguồn lực Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa để phục vụ phát triển nghề cá và phục vụ dân sinh tại huyện Trường Sa; xây dựng hoàn thành và đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong đấu tranh phòng, chống tội phạm... Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ; hoàn thành cấp căn cước

⁴⁹ Thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan quốc phòng, an ninh đối với 381 dự án phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị định số 164/2018/NQ-CP. Khảo sát năng lực sản xuất, sửa chữa đối với doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh, hiện có 09 doanh nghiệp đủ điều kiện động viên công nghiệp phục vụ nhu cầu quốc phòng. Thực hiện tốt việc đăng ký 60 tàu thuyền, phương tiện dân sự sẵn sàng tham gia huy động thực hiện nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

⁵⁰ Trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, ngân sách tỉnh bố trí 39 tỷ đồng để đầu tư xây dựng các công trình phòng thủ, khoảng 378 tỷ đồng để đầu tư xây dựng các công trình chiến đấu, doanh trại, sở chỉ huy, đóng mới xuồng tuần tra... để phục vụ nhiệm vụ quốc phòng và 31,7 tỷ đồng để đầu tư các công trình tại huyện đảo Trường Sa.

⁵¹ Năm 2022: Diễn tập khu vực phòng thủ kết hợp phòng thủ dân sự huyện Khánh Sơn, Cam Lâm, Diên Khánh, Vạn Ninh; diễn tập phòng chống cháy rừng huyện Khánh Vĩnh và huy động tàu thuyền tham gia diễn tập CH-TM bên 2 cấp do Bộ Quốc phòng tổ chức; tham gia diễn tập "MT-22" do Bộ Quốc phòng tổ chức. Năm 2023: Diễn tập khu vực phòng thủ kết hợp phòng thủ dân sự tỉnh và các địa phương (thành phố Nha Trang, Cam Ranh), diễn tập phòng, chống cháy rừng và diễn tập CH-TM về động viên thị xã Ninh Hòa. Năm 2024: Diễn tập phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn huyện Vạn Ninh.

⁵² Năm 2023: 6 tàu/1 đợt; 6 tháng đầu năm 2024: 6 tàu/03 đợt.

công dân và tài khoản định danh điện tử theo tiến độ đề ra. Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội diễn ra trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh.

10. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường

Công tác chính trị, tư tưởng, tuyên truyền học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được chú trọng đổi mới, tạo sự lan tỏa sâu rộng, hiệu quả, kịp thời hơn. Tỉnh đã chủ động mời các đồng chí lãnh đạo Quốc hội, Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trực tiếp phổ biến quán triệt cho toàn thể cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở về những nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức và thống nhất hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân để tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển tỉnh Khánh Hòa trong thời gian tới. Bên cạnh đó, chỉ đạo thường xuyên công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác, xử lý các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch để kịp thời có những biện pháp đấu tranh tích cực, hiệu quả trên tất cả các mặt trận; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác báo chí và truyền thông.

Công tác tổ chức xây dựng Đảng: Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp đã quan tâm chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa gắn với cơ cấu lại và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ bảo đảm tiến độ, yêu cầu Trung ương đề ra đề ra. Quá trình sắp xếp, đã chú trọng đề ra các nguyên tắc cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế, qua đó tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh. Cùng với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng đã quan tâm chỉ đạo kịp thời giải quyết các chế độ chính sách cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức tự nguyện xin nghỉ để tạo điều kiện cho việc sắp xếp tổ chức, bộ máy⁵³. Chỉ đạo kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” được thực hiện đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực. Quan tâm lãnh đạo việc xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, công tác phát triển đảng viên đã đạt vượt kế hoạch đề ra⁵⁴. Việc rà soát, sàng

⁵³ Đến nay, đã có 189 trường hợp (trong đó: diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy 11 trường hợp, đã giải quyết 10 trường hợp; cán bộ công chức, viên chức, người lao động: 178 trường hợp, Sở Nội vụ đang thẩm định).

⁵⁴ Từ đầu nhiệm kỳ đến 31/12/2024, Đảng bộ tỉnh đã kết nạp được kết nạp được 8.590 đảng viên, đạt 101,1% so với chỉ tiêu nhiệm kỳ (8.590/8.500); tỷ lệ kết nạp đảng viên trong độ tuổi thanh niên đạt 59,3% (5.092/8.590); có 09/15 cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ (Đại học Nha Trang, Khánh Vĩnh, Đại học Khánh Hòa, Ninh Hòa, Diên Khánh, Nha Trang, Cam Ranh, Khôi các cơ quan tỉnh, Khánh Sơn).

lọc đảng viên được tăng cường, qua đó, phát hiện những đảng viên không còn đủ tư cách để đưa ra khỏi Đảng; bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng.

Công tác cán bộ đã được quan tâm, chú trọng thực hiện trên tinh thần công khai, dân chủ, chặt chẽ, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng quy định, vì công việc chung; việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ được quan tâm thực hiện trên cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường của cán bộ ở từng vị trí công tác, gắn với việc xây dựng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, từng bước chuẩn bị đội ngũ kế cận cho nhiệm kỳ sau. Thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và 2025 - 2030, 2026 - 2031; trên cơ sở quy hoạch, đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ dự nguồn. Tập trung chỉ đạo công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Hoàn thành phê duyệt VTVL theo chỉ đạo của Trung ương (danh mục, bản mô tả và khung năng lực VTVL; xây dựng Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) triển khai đồng bộ trong toàn tỉnh bắt đầu từ ngày 01/4/2025 để nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng hiệu quả giải quyết công việc của cán bộ, công chức. Đồng thời, giao nhiệm vụ đột phá năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị và đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý qua kết quả thực hiện nhiệm vụ đột phá⁵⁵.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng tiếp tục được đổi mới, đạt nhiều tiến bộ với phương châm giám sát được mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các ngành, lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính, công tác cán bộ, việc mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19. Qua đó góp phần chấn chỉnh, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, lề lối làm việc của các cấp ủy, chính quyền và mỗi cán bộ, đảng viên và tạo được sự đồng thuận của nhân dân. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 06/01/2023 về một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn mới; quan tâm chỉ đạo kiện toàn cán bộ Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp.

Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được chỉ đạo và thực hiện bài bản, quyết liệt, hiệu quả, trên quan điểm kết hợp nhuần nhuyễn giữa “xây” và “chống”, tập trung và dân chủ, nghiêm khắc và nhân văn, quyết tâm khắc phục các hạn chế, khuyết điểm và sửa chữa các sai phạm để củng cố niềm tin, sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tổ chức tốt Hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng

⁵⁵Thông báo số 1103a-TB/TU, ngày 28/02/2025 về việc giao nhiệm vụ đột phá năm 2025

trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí tỉnh; thường xuyên chỉ đạo theo dõi, đôn đốc đối với các vụ việc, vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh theo dõi; giám sát việc khắc phục các sai phạm liên quan đến các dự án theo các kết luận thanh tra, kiểm tra. Đã chỉ đạo tiếp tục rà soát tất cả các dự án trên địa bàn tỉnh có sai phạm tương tự được chỉ ra sau kết luận thanh tra, kiểm tra của Thanh tra Chính phủ và Ủy ban kiểm tra Trung ương. Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan khối Nội chính, đảm bảo nền nếp, hiệu quả; đổi mới, nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử đáp ứng các yêu cầu về nghiệp vụ và chính trị. Việc thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân ngày càng đi vào nền nếp.

Công tác dân vận, hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, ngày càng đi vào thực chất, gần dân, sát cơ sở, phát huy sức mạnh được đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần quan trọng trong việc phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận trong xã hội và nhân dân. Nâng cao hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Nội dung công tác giám sát và phản biện xã hội Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được nâng cao về chất lượng. Chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động quy chế dân chủ cơ sở; thường xuyên nắm tình hình tư tưởng, đời sống, kịp thời giải quyết thỏa đáng tâm tư nguyện vọng của đồng bào dân tộc; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong các dịp lễ, Tết. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; vận động tổ chức, tín đồ tôn giáo đồng hành cùng dân tộc, xây dựng cuộc sống “tốt đời đẹp đạo”; công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, bảo đảm an ninh tôn giáo được tăng cường.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 55/2022/QH15 CỦA QUỐC HỘI

1. Quản lý tài chính, ngân sách nhà nước

1.1. Đối với nội dung ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh không quá 70% số tăng thu ngân sách Trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao

Trong năm 2022 số thu ngân sách Trung ương được hưởng trên địa bàn theo Nghị quyết số 55/2022/QH15 là 1.458.537 triệu đồng, tăng 183.249 triệu đồng so với dự toán nhưng giảm 1.950.624 triệu đồng so với thực hiện thu năm trước, do đó không thỏa các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số

55/2022/QH15; vì vậy, ngân sách tỉnh Khánh Hòa không được hỗ trợ 70% số tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022.

Đối với số tăng thu năm 2023, căn cứ Quyết định số 756/QĐ-TTg, ngày 01/8/2024 của Thủ tướng, Khánh Hòa được bổ sung 60,4 tỷ đồng từ nguồn tăng thu ngân sách Trung ương theo Nghị quyết số 55/2022/QH15 cùng với nguồn thưởng vượt thu năm 2023 với số tiền 9,4 tỷ đồng. Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh đã thống nhất phân bổ số vốn trên để thực hiện dự án Mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện đa khoa tỉnh và Trung tâm y tế thị xã Ninh Hoà. Đối với số tăng thu năm 2024, trên cơ sở số thu ngân sách địa phương được hưởng năm 2024, UBND tỉnh đã có công văn 52/UBND-KT, ngày 06/01/2025 báo cáo Bộ Tài chính đề nghị thưởng vượt thu ngân sách trung ương năm 2024 với số tiền 524,9 tỷ đồng, trong đó thưởng vượt thu theo cơ chế đặc thù của Nghị quyết số 55/2022/QH15 là 495,5 tỷ đồng, thưởng vượt thu theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước là 29,4 tỷ đồng.

1.2. Đối với nội dung phân bổ thêm 45% số chi tính theo định mức dân số theo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước

UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí này để bổ sung tăng định mức phân bổ chi cơ quan, quản lý nhà nước, cơ quan đảng và các tổ chức chính trị - xã hội bình quân từ 31 triệu đồng/biên chế/năm tăng lên 45 triệu đồng/biên chế/năm (tăng so với năm 2022 là 14 triệu đồng/biên chế/năm, tương ứng tăng 50%), tăng chế độ lễ, tết so với Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016 của HĐND và bố trí nguồn để thực hiện công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất tại Khu kinh tế Vân Phong và huyện Cam Lâm; công tác quy hoạch; công tác chuyển đổi số.

1.3. Đối với nội dung cho phép các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được sử dụng ngân sách các huyện, thị xã, thành phố và nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ huyện Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

HĐND tỉnh Khánh Hòa ban hành Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND, ngày 15/11/2022 về việc cho phép các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh sử dụng ngân sách các huyện, thị xã, thành phố và nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ huyện Khánh Vĩnh, huyện Khánh Sơn.

Trong giai đoạn 2023 - 2024, trên cơ sở nguồn tăng thu các huyện, thị xã, thành phố để hỗ trợ huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là 186,6 tỷ đồng, địa phương đã phân bổ kinh phí hỗ trợ cho huyện Khánh Vĩnh và huyện Khánh Sơn từ nguồn vốn Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022 của HĐND tỉnh trong đó tập trung nguồn lực để hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo

trên địa bàn và bố trí cho các công trình, dự án có tính liên kết, kết nối các địa bàn xã, cải thiện đời sống người dân thực hiện mục tiêu giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên Dự án	Kinh phí đã phân bổ		
		Năm 2023	Năm 2023	Năm 2024
	Tổng cộng	186.580	158.008	28.572
I	Huyện Khánh Sơn	20.000	20.000	0
1	Dự án nâng cấp, mở rộng đường Trần Bình Trọng	10.500	20.000	
II	Huyện Khánh Vĩnh	72.300	72.300	0
1	Dự án nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã, thị trấn Khánh Vĩnh – Khánh Thành – Liên Sang (đoạn từ thị trấn Khánh Vĩnh đến UBND xã Khánh Thành)	40.000	40.000	
2	Cầu ngầm 6 thôn Tà Mơ, xã Khánh Thành	9.800	9.800	
3	Cầu Suối 1, xã Khánh Đông	12.000	12.000	
4	Cầu sông Cái thôn Suối Cát xã Khánh Thượng	10.500	10.500	
III	Sửa chữa, xây mới nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn 02 huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh	94.280	65.708	28.572
1	Huyện Khánh Vĩnh	31.040	23.306	7.734
2	Huyện Khánh Sơn	63.240	42.402	20.838

1.4. Đối với nội dung Tỉnh được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ tổ chức tài chính trong nước, tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho Tỉnh vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 60% số thu ngân sách Tỉnh được hưởng theo phân cấp

- Đối với năm 2023: Trên cơ sở khung lãi suất phát hành trái phiếu chính quyền địa phương do Bộ Tài chính quy định, UBND tỉnh Khánh Hòa thực hiện các thủ tục phát hành trái phiếu chính quyền địa phương với khối lượng 500 tỷ đồng vào các ngày 04/12/2023 và ngày 08/12/2023, kết quả cụ thể như sau:

+ Đối với phiên đấu thầu ngày 04/12/2023: Phiên đấu thầu không có nhà đầu tư tham gia dự thầu, do đó không có nhà đầu tư trúng thầu.

+ Đối với phiên đấu thầu ngày 08/12/2023: có 02 nhà đầu tư tham gia dự thầu là Ngân hàng TMCP Quân đội (khối lượng 100 tỷ đồng) và Ngân hàng TMCP Phát triển Hồ Chí Minh (khối lượng 100 tỷ đồng); tuy nhiên các nhà đầu

tư đều dự thầu với mức lãi suất cao gấp từ 1,5 đến 1,9 lần mức lãi suất tối đa của Bộ Tài chính quy định, do đó không có nhà đầu tư trúng thầu.

- Đối với năm 2024: HĐND tỉnh Khánh Hòa đã thông qua Đề án sơ bộ trái phiếu chính quyền địa phương tại Nghị quyết số 78/NQ-HĐND, ngày 07/12/2023; theo đó, trong năm 2024 dự kiến sẽ phát hành khối lượng trái phiếu 855,6 tỷ đồng để thực hiện các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, sau khi rà soát nguồn lực NSDP bố trí cho chi đầu tư phát triển, địa phương đã sử dụng nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2023, tiền sử dụng đất năm 2024 và nguồn NSTW bổ sung năm 2024 để thực hiện các dự án trong danh mục dự kiến sử dụng nguồn trái phiếu chính quyền địa phương và đề xuất không phát hành trái phiếu chính quyền địa phương năm 2024 để đảm bảo nguồn vốn NSDP được sử dụng hiệu quả, đồng thời giảm chi phí lãi vay.

2. Quản lý quy hoạch

Ngày 12/10/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 20/2022/QĐ-TTg về thí điểm phân cấp thẩm quyền phê duyệt, trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị thuộc tỉnh Khánh Hòa; trong đó, quy định cụ thể các nội dung về phân cấp thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện về các nội dung triển khai liên quan.

Ngày 15/01/2024, UBND tỉnh có Công văn số 558/UBND-XDND, đồng ý chủ trương cho phép điều chỉnh cục bộ Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đang phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan lập danh mục các nội dung ưu tiên điều chỉnh cục bộ và xây dựng kế hoạch thực hiện để tham mưu UBND tỉnh.

Ngày 14/10/2024, UBND tỉnh có Công văn số 11491/UBND-XDND, giao UBND thành phố Nha Trang chủ trì, tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 (sau khi Bộ Xây dựng có văn bản phản hồi kiến nghị của UBND tỉnh⁵⁶). Hiện nay, UBND thành phố Nha Trang đang nghiên cứu, triển khai thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo trình tự và phù hợp theo quy định.

3. Quản lý đất đai

3.1. Đối với nội dung về quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ

Ngày 24/02/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 06/2023/QĐ-TTg quy định thí điểm về trình tự thủ tục chấp thuận chuyển mục

⁵⁶ Công văn số 8570/UBND-XDND, ngày 02/8/2024 của UBND tỉnh về điều chỉnh cục bộ đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040; Công văn số 4691/BXD-QHKT, ngày 21/8/2024 của Bộ Xây dựng về việc xin ý kiến phương án triển khai đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040.

đích sử dụng đất trồng lúa với quy mô dưới 500 ha thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 31/10/2024, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 117/NQ-HĐND về việc chấp thuận cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện Dự án Cụm Công nghiệp Diên Thọ (giai đoạn 2).

3.2. Đối với nội dung về quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất dưới 1.000 ha theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ

Ngày 18/11/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 23/2022/QĐ-TTg về việc quy định thí điểm về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho HĐND tỉnh Khánh Hòa tại Nghị quyết số 55/2022/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3. Đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh hồ sơ đề nghị thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với rừng sản xuất từ 50 ha đến dưới 1.000 ha theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 55/2022/QH15.

3.3. Đối với nội dung về việc HĐND tỉnh Khánh Hòa ban hành trình tự, thủ tục thực hiện chuẩn bị thu hồi đất tại Khu Kinh tế Vân Phong và huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

Ngày 23/9/2022, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND quy định việc sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất khi Nhà nước thu hồi đất tại Khu kinh tế Vân Phong và huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 15/11/2022, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND về trình tự, thủ tục thực hiện chuẩn bị thu hồi đất tại Khu kinh tế Vân Phong và huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 22/12/2022, UBND tỉnh có Công văn số 12783/UBND-XDND về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022 của HĐND tỉnh; trong đó, UBND tỉnh đã giao UBND thị xã Ninh Hòa, UBND huyện Vạn Ninh, UBND huyện Cam Lâm căn cứ danh mục các dự án được tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được HĐND tỉnh chấp thuận ban hành Thông báo thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất và triển khai thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND, ngày 15/11/2022 của HĐND tỉnh.

Ngày 28/3/2024, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 13/NQ-HĐND thông qua danh mục các dự án được tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền đất tại Khu kinh tế Vân Phong (đối với dự án Khu đô thị mới cao cấp Tu Bông và dự án Khu đô thị mới cao cấp Đàm Môn).

UBND tỉnh Khánh Hòa đã phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán của gói thầu Tư vấn lập đề cương nhiệm vụ tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất đối với dự án Khu đô thị mới cao cấp Tu Bông và dự án Khu đô thị mới cao cấp Đàm Môn. Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đã ký hợp đồng với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Vạn Ninh thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền đất tại Khu kinh tế Vân Phong đối với 02 dự án trên, thời gian thực hiện 16 tháng kể từ ngày 21/02/2025.

4. Tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công

Có 03 dự án (*thuộc danh mục dự án cho phép tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công theo Nghị quyết số 09-NQ/TW/2022/NQ-HĐND, ngày 23/9/2022 của HĐND tỉnh*) đã hoàn thành thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư và hiện nay đang thực hiện thủ tục phê duyệt quyết định đầu tư các dự án thành phần, gồm: Dự án Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh (TMĐT là 1.496,4 tỷ đồng)⁵⁷; Dự án Nâng cấp và làm mới đường Tỉnh lộ 6 - ĐT.651G (đoạn 2) (TMĐT là 875,7 tỷ đồng); Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa (TMĐT là 2.031 tỷ đồng)⁵⁸.

5. Phát triển Khu kinh tế Vân Phong

5.1. Đối với nội dung quy định chi tiết về mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; hồ sơ đăng ký thực hiện dự án

Ngày 30/12/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND quy định chi tiết về mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa.

Để hoàn thiện toàn diện hơn mẫu công bố thông tin (theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư), UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND, ngày 30/7/2024 quy định chi tiết mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Khu kinh tế Vân Phong (Quyết định này thay thế Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND).

5.2. Đối với nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân bay, đầu tư bến cảng, khu bến cảng thuộc cảng biển đặc biệt; bến cảng, khu bến cảng, cảng tổng hợp, cảng chuyên dùng có quy mô vốn đầu tư từ 2.300 tỷ đồng trở lên thuộc cảng biển loại I khi có nhà đầu tư đáp ứng điều kiện.

⁵⁷ Dự án thành phần xây lắp đã được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1984/QĐ-UBND ngày 30/7/2024.

⁵⁸ Dự án thành phần xây lắp đã được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 08/7/2024.

Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 298/QĐ-TTg, ngày 27/3/2023.

Tại Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa vào ngày 02/4/2023, UBND tỉnh đã ký kết 11 Bản ghi nhớ với các nhà đầu tư lớn về việc nghiên cứu đầu tư các dự án trên địa bàn Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp, trong đó bao gồm 02 dự án về cảng biển và 01 dự án về cảng hàng không. Sau khi ký kết Bản ghi nhớ, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đã làm việc và hỗ trợ các nhà đầu tư, đưa đi khảo sát các vị trí đề xuất dự án thực tế. Sau buổi làm việc và khảo sát thực tế, các nhà đầu tư cho biết sẽ nghiên cứu, đánh giá và báo cáo đề xuất các dự án chi tiết và gửi lại Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong Vân Phong để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh việc triển khai thực hiện.

Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đang tổ chức lập quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng của Khu kinh tế Vân Phong, đồng thời các quy hoạch chuyên ngành (về cảng biển, sân bay...) đang được cập nhật và chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Do đó, khi các nhà đầu tư đề xuất dự án cụ thể và các quy hoạch trên được phê duyệt, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong sẽ tham mưu UBND tỉnh triển khai thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân bay, đầu tư bến cảng, khu bến cảng thuộc cảng biển đặc biệt; bến cảng, khu bến cảng, cảng tổng hợp, cảng chuyên dùng có quy mô vốn đầu tư từ 2.300 tỷ đồng trở lên thuộc cảng biển loại I theo quy định của pháp luật về đầu tư và Nghị quyết 55/2022/QH15 của Quốc hội.

5.3. Đối với nội dung Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong tổ chức thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường

Việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường đối với dự án đầu tư trong Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 11 Điều 7 Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội được UBND tỉnh ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tại Quyết định số 3101/QĐ-UBND, ngày 16/11/2022 và Quyết định số 2848/QĐ-UBND, ngày 04/11/2024 của UBND tỉnh.

Thực hiện các quyết định trên, tính đến thời điểm hiện nay trên địa bàn Khu kinh tế Vân Phong, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong đã tiếp nhận 27 hồ sơ lĩnh vực Môi trường, trong đó tiếp nhận 10 hồ sơ thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (07 hồ sơ hoàn thành, 03 hồ sơ đang xử lý); tiếp nhận 17 hồ sơ cấp giấy phép môi trường (14 hồ sơ hoàn thành, 03 hồ sơ đang xử lý). Việc thực hiện thủ tục thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động

môi trường, cấp giấy phép môi trường đang được Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong triển khai thực hiện theo đúng quy định.

5.4. Đối với nội dung được hưởng chế độ ưu tiên về thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật về hải quan và thủ tục về thuế theo quy định của pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của dự án đầu tư do nhà đầu tư chiến lược thực hiện tại Khu kinh tế Vân Phong khi đáp ứng các điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan và thuế, trừ điều kiện về kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu.

Hiện nay chưa phát sinh trường hợp nào doanh nghiệp được hưởng cơ chế, chính sách về chế độ ưu tiên về thủ tục hải quan theo quy định về hải quan và thủ tục thuế theo quy định của pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của dự án đầu tư do nhà đầu tư chiến lược thực hiện tại Khu kinh tế Vân Phong khi đáp ứng điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên.

6. Phát triển kinh tế biển tại tỉnh Khánh Hòa

6.1. Đối với nội dung giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản trên biển khi có nhà đầu tư đáp ứng điều kiện

Từ ngày 01/8/2022 đến nay chưa có nhà đầu tư trong nước nộp hồ sơ giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản trên biển trong khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý

6.2. Đối với nội dung về cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển khi có nhà đầu tư đáp ứng điều kiện

Trong thời gian vừa qua chưa có nhà đầu tư đăng ký tham gia nuôi trồng thủy sản trên biển trong khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý.

6.3. Đối với nội dung xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển; hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm rủi ro thiên tai đối với đối tượng thủy sản nuôi trên biển

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã triển khai thực hiện xây dựng Nghị quyết hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển; hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm rủi ro thiên tai đối với đối tượng thủy sản nuôi trên biển tại tỉnh Khánh Hòa. Tuy nhiên, quá trình triển khai xây dựng Nghị quyết gặp vướng mắc do hiện nay các doanh nghiệp bảo hiểm chưa xây dựng các mức phí bảo hiểm đối với bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển; bảo hiểm rủi ro thiên tai đối với đối tượng thủy sản nuôi trên biển.

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁵⁹: “Tạm hoãn việc trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết về hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển; hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm rủi ro thiên tai cho đối tượng thủy sản nuôi trên biển và sẽ trình vào thời điểm phù hợp”, UBND tỉnh đã chỉ đạo⁶⁰ Sở Nông nghiệp và PTNT (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tạm hoãn việc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết này.

6.4. Về thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa

Ngày 13/04/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 11/2023/NĐ-CP về thành lập và Quy chế hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa. Căn cứ Nghị định này, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định liên quan đến Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa⁶².

Ngày 12/8/2023, UBND tỉnh tổ chức Lễ ra mắt và phát động ủng hộ Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa. Tính đến nay, Quỹ đã tiếp nhận số tiền ủng hộ là 42 tỷ đồng đồng và 10 thiết bị lọc nước với số tiền 2,376 tỷ đồng. Theo đó, Quỹ đã bàn giao 10 thiết bị lọc nước cho Lữ đoàn vùng 4 Quân chủng Hải quân để phục vụ đời sống của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên các đảo thuộc Quần đảo Trường Sa.

Ngày 13/6/2024, UBND tỉnh Khánh Hòa đã họp thống nhất với Quân chủng Hải Quân triển khai đầu tư xây dựng Nhà văn hóa cộng đồng trên đảo Phan Vinh sử dụng kinh phí từ Quỹ. Đồng thời, UBND tỉnh cũng đã thống nhất giao Quỹ vận động hỗ trợ Quân chủng Hải quân đất trồng cây, phân bón và giá thể để thực hiện Chương trình “xanh hóa Trường Sa”.

Sau hơn 03 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Nghị quyết số 42/NQ-CP và Nghị quyết số 55/2022/QH15 đã từng bước đi vào cuộc sống; phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa đạt nhiều kết quả tích cực. Kinh tế tăng trưởng cao và liên tục đạt 2 con số trong 03 năm 2022 - 2024, trong đó GRDP năm 2022 tăng 18,9% (cao nhất cả nước), năm 2023 tăng 10,17% (đứng thứ 4 cả nước), năm 2024 tăng 10,16% (đứng thứ 7 cả nước); quy mô kinh tế được mở rộng. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, theo hướng cân bằng, đa dạng hóa các động lực tăng trưởng; từng bước trở thành một cực tăng trưởng của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Công tác quy hoạch được tích cực triển khai; là một trong những địa phương đầu tiên được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh; nhiều quy hoạch quan trọng khác cũng đã được phê duyệt là cơ sở quan trọng để quản lý và thu hút hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đảm bảo đồng bộ,

⁵⁹ Công văn số 3202- CV/VPTU, ngày 20/9/2022 của Văn phòng Tỉnh ủy.

⁶⁰ Công văn bản số 9640/UBND-KT, ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh.

hiện đại; nhất là hạ tầng giao thông với các tuyến đường cao tốc, đường liên vùng, ven biển được tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành. Cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị và hành chính công cấp tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực; xây dựng và ban hành Bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức. Sắp xếp tinh gọn bộ máy được quyết liệt triển khai, đảm bảo đúng tiến độ theo yêu cầu của Trung ương. Hiệu quả thu hút và sử dụng các nguồn lực từng bước được nâng cao; một số cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 55/2022/QH15 đã được triển khai và đạt kết quả tích cực. Công tác rà soát, xử lý khắc phục các sai phạm tại các dự án theo kết luận, kiến nghị của cơ quan Trung ương được tỉnh tập trung thực hiện và đạt nhiều kết quả khả quan. Văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ; các chính sách an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo được đẩy mạnh triển khai, tạo điều kiện cho người nghèo, nhóm yếu thế tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, giúp nâng cao thu nhập cho người dân; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh đã được công nhận thoát nghèo. Hợp tác, liên kết với các địa phương trong vùng và cả nước được tăng cường; hợp tác với các địa phương nước ngoài, tập đoàn kinh tế, tổ chức quốc tế được mở rộng.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, đi vào nề nếp. Công tác cán bộ được thực hiện công khai, dân chủ, chặt chẽ, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng quy định, chú trọng xây dựng cán bộ trẻ, cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và chuẩn bị một bước nhân sự cho nhiệm kỳ tới; giao nhiệm vụ đột phá năm 2025 và đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý qua kết quả thực hiện nhiệm vụ đột phá. Công tác kiểm tra, kỷ luật đảng, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Công tác dân vận, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội có nhiều tiến bộ; kịp thời chỉ đạo, định hướng dư luận xã hội, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững./.

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY KHÁNH HÒA